

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 167/2018/TLST-HNGĐ ngày 12 tháng 12 năm 2018, giữa:

-Nguyên đơn: Chị Triệu Thị B

Địa chỉ: Thôn T, xã Đ, huyện H, tỉnh Quảng Ninh.

-Bị đơn: Anh Đặng Văn Đ

Địa chỉ: Thôn T, xã Đ, huyện H, tỉnh Quảng Ninh.

Căn cứ vào khoản 4 Điều 147; Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào khoản 1 Điều 6; khoản 7 Điều 26, điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khoá 14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 02 tháng 01 năm 2019;

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 02 tháng 01 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Triệu Thị B và anh Đặng Văn Đ.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung: Chị Triệu Thị B trực tiếp nuôi dưỡng con chung là Đặng H.T, sinh ngày 08/01/2011 đến tuổi thành niên (Đủ 18 tuổi). Anh Đặng Văn Đ trực tiếp nuôi dưỡng con chung là Đặng Hữu B. T, sinh ngày 01/9/2013 đến tuổi thành niên (đủ 18

tuổi). Chị Triệu Thị B và anh Đặng Văn Đ không phải cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau.

Người không trực tiếp nuôi con chung có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

2.2. *Về tài sản chung*: Các đương sự không yêu cầu Toà án giải quyết.

2.3. *Về án phí*: Chị Triệu Thị B tự nguyện chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí ly hôn sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí mà chị B đã nộp tại Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0003453 ngày 12/12/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện H, tỉnh Quảng Ninh. Số tiền còn lại 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) trả lại cho chị Triệu Thị B.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện H, tỉnh Quảng Ninh;
- UBND xã Đ, huyện H;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- Chi cục THADS huyện H, tỉnh Quảng Ninh;
- Lưu hồ sơ vụ án, VP.

THẨM PHÁN

ĐÃ KÝ

Bàn Văn Hòa